

TAND QUẬN THANH XUÂN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 273/2018/QĐST- HNGĐ

Hà Nội, ngày 29 tháng 6 năm 2018.

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 305 /2018/TLST - HNGĐ ngày 14 tháng 6 năm 2018, giữa:

** Người yêu cầu:*

- Anh Hoàng Minh T, sinh năm 1975.

- Và chị Vũ Thị T, sinh năm 1979.

Cùng HKTT và trú tại: phố B, phường K, quận T, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Hoàng Minh T và chị Vũ Thị T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về tình cảm:* Anh Hoàng Minh T và chị Vũ Thị T thống nhất thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Anh Hoàng Minh T và chị Vũ Thị T có 02 con chung là Hoàng Thái S, sinh ngày 16/8/2003 và Hoàng Thái A, sinh ngày 25/11/2009. Ly hôn, giao chị T trực tiếp nuôi dưỡng con chung Hoàng Thái Anh, sinh ngày 25/11/2009; giao Anh T trực tiếp nuôi dưỡng con chung Hoàng Thái Sơn, sinh ngày 16/8/2003. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho đến khi cú sự thay đổi khác. Anh T, chị T có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- *Về tài sản sinh hoạt và nhà, đất ở chung:* Anh T và chị T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3- *Về lệ phí:* Anh T và chị T mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí sơ thẩm giải quyết việc yêu cầu về hôn nhân và gia đình, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí Anh T, chị T đó nộp theo biên lai số AA/2016/0004933 và biên lai số AA/2016/0004934 ngày 14/6/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận T, thành phố Hà Nội.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

THẨM PHÁN

- TAND thành phố Hà Nội;

- VKSND quận Thanh Xuân;
- Chi cục Thi hành án dân sự q. Thanh Xuân;
- UBND p. Xuân Giang, huyện Sóc Sơn,
thành phố Hà Nội;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Hải Yến